

Số: 52/2017/QĐST-DS

Châu Thành, ngày 23 tháng 11 năm 2017

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 16 tháng 11 năm 2017 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 140/2017/TLST- DS ngày 03 tháng 11 năm 2017.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ông Nguyễn Thanh S, sinh năm 1975.

Địa chỉ cư trú: ấp A, xã B, huyện C, tỉnh Bến Tre.

Bị đơn: Ông Trương Văn H, sinh năm 1964.

Địa chỉ cư trú: ấp D, xã E, huyện F, tỉnh Bến Tre.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Bà Phan Thị N, sinh năm 1962.

Địa chỉ cư trú: ấp D, xã E, huyện F, tỉnh Bến Tre.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Ông Trương Văn H thừa nhận còn thiếu ông Nguyễn Thanh S số tiền đặt cọc (mua bán heo) là 15.000.000 đồng (Mười lăm triệu đồng) và đồng ý có trách nhiệm một mình trả cho ông S số tiền đặt cọc (mua bán heo) là 15.000.000 đồng (Mười lăm triệu đồng).

Ghi nhận việc ông S không yêu cầu bà Phan Thị N (vợ ông H) có trách nhiệm liên đới cùng ông H trả số tiền trên và ông S cũng không yêu cầu tính lãi suất đối với số tiền 15.000.000 đồng.

Thời gian, cách thức trả: sẽ được thực hiện tại giai đoạn thi hành án.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự.

Án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch:

Ông S phải nộp 187.500 đồng (Một trăm tám mươi bảy ngàn năm trăm đồng).

Ông H phải nộp 187.500 đồng (Một trăm tám mươi bảy ngàn năm trăm đồng).

Tuy nhiên ông S tự nguyện nộp thay phần án phí của ông H. Do đó ông S phải nộp 375.000 đồng (Ba trăm bảy mươi lăm ngàn đồng) án phí. Số tiền án phí của ông S phải nộp được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí mà ông S đã nộp là 500.000 đồng (Năm trăm ngàn đồng) theo biên lai thu số 0012729 ngày 31/10/2017 của Chi cục thi hành án dân sự huyện F, tỉnh Bến Tre. Ông S được hoàn lại số tiền chênh lệch là 125.000 đồng (Một trăm hai mươi lăm ngàn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- TAND tỉnh Bến Tre;
- VKSND huyện F;
- Chi cục THADS huyện F;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN
(Đã ký tên và đóng dấu)

Nguyễn Chí Đức